BỘ Y TẾ
VIỆN HUYẾT HỌC – TRUYỀN MÁU TW

Số: 1884 /CV-HHTM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà nội, ngày 26 tháng 12 năm 2025

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Về việc mời báo giá dịch vụ thẩm định giá tài sản thanh lý

Kính gửi: Công ty Cổ phần Thẩm định giá VN Control

- Căn cứ kế hoạch thanh lý tài sản năm 2025 của Viện Huyết học – Truyền máu TW

- Căn cứ nhu cầu xác định giá trị tài sản để làm cơ sở thiết lập giá khởi điểm phục vụ công tác thanh lý;

Hiện nay, Viện Huyết học – Truyền máu Trung ương đang triển khai thủ tục thanh lý một số tài sản (danh sách chi tiết kèm theo).

Để có cơ sở lựa chọn đơn vị tư vấn thẩm định giá có năng lực và chi phí phù hợp, Viện Huyết học – Truyền máu TW trân trọng mời **Công ty Cổ phần Thẩm định giá VN Control** tham gia báo giá dịch vụ với các nội dung sau:

1. Thông tin tài sản thẩm định:

- Danh mục tài sản: (Có bảng chi tiết đính kèm công văn này).
- Địa điểm thẩm định: Tại Viện Huyết học – Truyền máu Trung ương, Số 5 Phạm Văn Bạch – Cầu Giấy – Hà Nội.
- Mục đích thẩm định: Xác định giá trị thực tế của tài sản để thực hiện thanh lý/bán đấu giá.

2. Nội dung yêu cầu báo giá:

Đề nghị Quý Công ty cung cấp thông tin báo giá chi tiết, bao gồm:

- Phí dịch vụ thẩm định giá (đã bao gồm thuế VAT và các chi phí đi lại, khảo sát).
- Thời gian dự kiến hoàn thành và phát hành Chứng thư thẩm định giá kể từ ngày ký hợp đồng.
- Hồ sơ năng lực tóm tắt của Công ty (nếu có).

3. Thời hạn và địa điểm nhận báo giá:

Thời điểm nộp hồ sơ: Từ 8h00 ngày 05 tháng 01 năm 2026 tới 15h00 ngày 06 tháng 01 năm 2026 trong giờ hành chính, số điện thoại liên hệ: 024.37821895 (số máy lẻ: 222 hoặc 0903215557)

Địa điểm nộp hồ sơ trực tiếp: Phòng Công nghệ thông tin, tòa nhà H, Viện Huyết học – Truyền máu Trung ương, địa chỉ: Số 5 Phố Phạm Văn Bạch, Phường Cầu Giấy, Tp. Hà Nội.

Nộp hồ sơ trực tiếp: Người đến nộp hồ sơ mang theo Giấy giới thiệu của tổ chức, đơn vị đăng ký tham gia tổ chức thẩm định giá và Căn cước công dân.

Nộp hồ sơ theo đường bưu điện: Hồ sơ gửi theo đường bưu điện được tính theo dấu bưu điện trước 15h ngày .06. tháng.01 năm 2026.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, CNTT(T3)

VIỆN TRƯỞNG

VIỆN HUYẾT HỌC TRUYỀN MÁU TRUNG ƯƠNG

NGUYỄN HÀ THANH

BỘ Y TẾ

Viện Huyết học - Truyền máu Trung Ương

DANH MỤCTÀI SẢN ĐỀ NGHỊ THANH LÝ NĂM 2025

(Kèm theo Biên bản……ngày…..tháng ….năm….)

STT	MÃ TÀI SẢN	TÀI SẢN	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Năm đưa vào sử dụng	GIÁ TRỊ THEO SỔ KẾ TOÁN (Đồng)	
						Nguyên giá	Giá trị còn lại
1	4	5	7	8	9		12
1	5-0005100	Máy tính xách tay Ssus X454 LAWX422D	Việt Nam	2015	2015	12,100,000	0
2	5-0005099	Máy tính xách tay Asus X454LA	Việt Nam	2015	2015	12,100,000	0
3	5-0000541	Máy đọc vân tay	Việt Nam			14,800,000	0
4	5-0001706	SWITCH (TB chuyển mạch) SMC	Việt Nam	2009	2009	6,825,000	0
5	5-0002583	Máy chủ ad	Việt Nam	2007	2007	70,547,400	0
6	5-0002585	Máy chủ HP	Việt Nam	2004	2004	78,069,350	0
7	5-0002584	Máy chủ exchangeserer	Việt Nam	2007	2007	85,438,500	0
8	5-0004556	Đầu đọc mã vạch	Việt Nam	2008	2008	4,231,500	0
9	5-0004557	Đầu đọc mã vạch	Việt Nam	2008	2008	4,231,500	0
10	5-0004558	Đầu đọc mã vạch	Việt Nam	2008	2008	4,231,500	0
11	5-0004559	Đầu đọc mã vạch	Việt Nam	2008	2008	4,231,500	0
12	5-0004560	Đầu đọc mã vạch	Việt Nam	2008	2008	4,231,500	0
13	5-0004552	Máy ảnh kỹ thuật số	Việt Nam	2007	2007	20,400,000	0
14	5-0004570	Đầu ghi hình K5- P1600	Việt Nam	2014	2014	17,077,500	0
15	5-0004571	Đầu ghi hình K5- P1600	Việt Nam	2014	2014	17,077,500	0
16	5-0004572	Đầu ghi hình K5- P1600	Việt Nam	2014	2014	17,077,500	0
17	5-0004564	Máy in thẻ Fargo DTC400	Việt Nam	2008	2008	45,532,608	0
18	5-0005097	Máy tính xách tay Asus X454LA	Việt Nam	2015	2015	12,100,000	0
19	5-0004582	Máy chủ IBM	Việt Nam	2014	2014	91,300,000	0
20	5-0005135	Máy tính xách tay ASus F 554 LA	Việt Nam	2016	2016	11,550,000	0
21	5-0005136	Máy tính xách tay ASus F 554 LA	Việt Nam	2016	2016	11,550,000	0
22	5-0005137	Máy tính xách tay ASus F 554 LA	Việt Nam	2016	2016	11,550,000	0
23	5-0004391	Máy in HPM 401	Việt Nam	2014	2014	9,900,000	0
24	5-0005084	Máy in HP Laser Jet Pro 400	Việt Nam	2015	2015	8,800,000	0
25	5-0005088	Máy tính xách tay Asus X454LA	Việt Nam	2015	2015	12,100,000	0
26	5-0005089	Máy tính xách tay Asus X454LA	Việt Nam	2015	2015	12,100,000	0
27	5-0005090	Máy tính xách tay Asus X454LA	Việt Nam	2015	2015	12,100,000	0
28	5-0005157	Máy in Laser HP - M401D	Việt Nam	2016	2016	8,800,000	0

29	5-0005159	Máy in Lasr HP M401D	Việt Nam	2015	2015	8,800,000	0
30	5-0005161	Máy in Laser HP - M401D	Việt Nam	2016	2016	8,800,000	0
31	5-0005164	Máy in Lasr HP M401D	Việt Nam	2015	2015	8,800,000	0
32	5-0005165	Máy in Laser HP - M401D	Việt Nam	2016	2016	8,800,000	0
33	5-0005462	Máy in đa chức năng Canon MF241D	Việt Nam	2017	2017	4,950,000	0
34	5-0005173	Máy in Laser Cannon 6670DN	Việt Nam	2016	2016	8,690,000	0
35	5-0005155	Máy in laser HP - M 401D	Việt Nam	2015	2015	9,900,000	0
36	5-0005195	Máy in Lasr HP M401D	Việt Nam	2015	2015	8,800,000	0
37	5-0004164	Máy in Laser HP- M401D	Việt Nam	2014	2014	9,900,000	0
38	5-0004165	Máy in Laser HP- M401D	Việt Nam	2014	2014	9,900,000	0
39	5-0004988	Máy in Laser Cannon 252 DW	Việt Nam	2016	2016	7,690,000	0
40	5-0005196	Máy in Laser HP - M401D	Việt Nam	2016	2016	8,800,000	0
41	5-0005335	Máy In Canno LBP 252	Việt Nam	2017	2017	7,690,000	0
42	5-0001078	Máy quay kỹ thuật số	Việt Nam	2009	2009	21,028,077	0
43	5-0001090	Máy tính để bàn IBM	Việt Nam	2005	2005	236,235,438	0
44	5-0000873	Máy đọc mã vạch	Việt Nam	2009	2009	2,047,500	0
45	5-0000874	Máy đọc mã vạch	Việt Nam	2009	2009	2,047,500	0
46	5-0000875	Máy đọc mã vạch	Việt Nam	2009	2009	2,047,500	0
47	5-0000876	Máy đọc mã vạch	Việt Nam	2009	2009	2,047,500	0
48	5-0000867	Máy đọc mã vạch	Việt Nam	2009	2009	2,047,500	0
49	5-0000868	Máy đọc mã vạch	Việt Nam	2009	2009	2,047,500	0
50	5-0000869	Máy đọc mã vạch	Việt Nam	2009	2009	2,047,500	0
51	5-0000870	Máy đọc mã vạch	Việt Nam	2009	2009	2,047,500	0
52	5-0000871	Máy đọc mã vạch	Việt Nam	2009	2009	2,047,500	0
53	5-0000872	Máy đọc mã vạch	Việt Nam	2009	2009	2,047,500	0
54	5-0002930	Màn hình máy tính HP	Việt Nam	2010	2010	3,240,000	0
55	5-0002931	Màn hình máy tính HP	Việt Nam	2010	2010	3,240,000	0
56	5-0002145	Máy chủ exchangeserer	Việt Nam	2007	2007	85,438,500	0
57	5-0004300	Máy in HP 11401	Việt Nam	2014	2014	10,500,000	0
58	5-0004130	Máy in HP M401D	Việt Nam	2013	2013	9,500,000	0
59	5-0004137	Máy in HP laserjet Pro 400	Việt Nam	2013	2013	9,900,000	0
60	5-0004138	Máy in HP laserjet Pro 400	Việt Nam	2013	2013	9,900,000	0
61	5-0004140	Máy in HP laserjet Pro 400	Việt Nam	2013	2013	9,900,000	0
62	5-0003687	Đầu đọc mã vạch	Việt Nam	2008	2008	4,231,500	0
63	5-0003291	Đầu đọc mã vạch	Việt Nam	2008	2008	4,231,500	0
64	5-0005449	Máy in Laser Cannon 251 DW	Việt Nam	2017	2017	6,790,000	0
65	5-0005450	Máy in Laser Cannon 251 DW	Việt Nam	2017	2017	6,790,000	0
66	5-0005339	Máy In Canno LBP 252	Việt Nam	2017	2017	7,690,000	0
67	5-0005341	Máy In Canno LBP 252	Việt Nam	2017	2017	7,690,000	0
68	5-0004987	Máy in Laser Cannon 252 DW	Việt Nam	2016	2016	7,690,000	0
69	5-0005239	Máy in Laser Cannon 6670DN	Việt Nam	2016	2016	8,690,000	0

70	5-0005202	Máy in Hp M4001D	Việt Nam	2015	2015	8,800,000	0
71	5-0005218	Máy in Hp M4001D	Việt Nam	2015	2015	8,800,000	0
72	5-0005171	Máy in Hp M4001D	Việt Nam	2015	2015	8,800,000	0
73	5-0005175	Máy in Hp M4001D	Việt Nam	2015	2015	8,800,000	0
74	5-0005103	Máy tính xách tay Ssus X454 LAWX422D	Việt Nam	2015	2015	12,100,000	0
75	5-0005082	Máy tính xách tay Asus X454LA	Việt Nam	2015	2015	12,100,000	0
76	5-0005880	Máy tính để bàn Acer Veriton	Việt Nam	2019	2019	12,800,000	0
77	5-0002700	Âm ly SDC	Việt Nam	2008	2008	4,191,000	
78	5-0002500	Bamyri lạnh	Việt Nam	2007	2007	91,000,000	
79	5-0002119	Bàn sấy tiêu bản	Việt Nam	2008	2008	41,600,000	
80	5-0002191	Bể điện di ngang	Việt Nam	2007	2007	16,721,000	
81	5-0002120	Bể điện di	Việt Nam	2009	2009	17,800,000	
82	5-0002581	Bình cách thuỷ memmert	Việt Nam	2005	2005	21,787,500	
83	5-0002298	Bộ điện di protein loại nhỏ và nguồn	Việt Nam	2007	2007	30,622,000	
84	5-0002046	Bơm tiêm điện	Nhật Bản (JA	2004	2004	19,696,250	
85	5-0002494	Điện giải đồ	Việt Nam	2005	2005	120,000,000	
86	5-0003822	Điều hòa Sumikura	Việt Nam	2014	2014	8,500,000	
87	5-0004590	Điều hòa Sumikura 24000	Việt Nam	2014	2014	17,050,000	
88	5-0004591	Điều hòa Sumikura 24000	Việt Nam	2014	2014	17,050,000	
89	5-0004592	Điều hòa Sumikura 24000	Việt Nam	2014	2014	17,050,000	
90	5-0004593	Điều hòa Sumikura 24000	Việt Nam	2014	2014	17,050,000	
91	5-0000466	Kính hiển vi quang học	Hoa Kỳ (UN	2008	2008	14,755,000	
92	5-0002098	Kính hiển vi quang học 2 mắt	Nhật Bản (JA	2008	2008	23,850,000	
93	5-0002099	Kính hiển vi quang học 2 mắt	Trung Quốc	2008	2008	23,850,000	
94	5-0002546	Kính hiển vi quang học 2 mắt	Việt Nam	2008	2008	23,850,000	
95	5-0004755	Máy điện tim 6 cần	Nhật Bản (JA			89,800,000	
97	5-0003261	Máy đo nồng độ bão hòa oxy trong m	Mê-xi-cô (M			60,000,000	
98	5-0002641	Máy hàn dây túi máu	Việt Nam	2010	2010	52,250,000	
99	5-0001544	Máy hàn dây túi máu 1đầu hàn	Việt Nam	2009	2009	52,053,604	
100	5-0001545	Máy hàn dây túi máu 1đầu hàn	Việt Nam	2009	2009	52,053,604	
101	5-0001552	Máy hàn dây túi máu 1đầu hàn	Việt Nam	2009	2009	52,053,604	
102	5-0004825	Máy lắc tròn	Trung Quốc	2015	2015	7,900,000	
103	5-0002645	Máy lắc trộn xét nghiệm	Việt Nam	2008	2008	53,325,000	
104	5-0002082	Máy lắc trộn xét nghiệm	Việt Nam	2008	2008	53,325,000	
105	5-0003667	Máy lắc Votex	Việt Nam	2013	2013	13,260,000	
106	5-0002647	Máy li tâm 01	Việt Nam	2008	2008	46,675,000	
107	5-0002290	Máy li tâm 01	Việt Nam	2008	2008	46,675,000	
108	5-0000632	Máy li tâm thường 1.5ml	Việt Nam	2009	2009	36,212,106	
109	5-0000633	Máy li tâm thường 1.5ml	Việt Nam	2009	2009	36,212,106	
110	5-0002021	Máy lọc không khí	Việt Nam	2007	2007	6,273,845	
111	5-0002051	Máy lọc không khí	Việt Nam	2007	2007	6,273,845	
112	5-0003475	Máy lọc không khí FunikinAir200	Việt Nam	2010	2010	7,150,000	
113	5-0003476	Máy lọc không khí FunikinAir201	Việt Nam	2010	2010	7,150,000	
114	5-0004602	Máy lọc không khí FunikinAir202	Việt Nam	2010	2010	7,150,000	
115	5-0000537	Máy ly tâm	Việt Nam	2010	2010	29,200,000	
116	5-0002183	Máy ly tâm 8 ống nghiệm	Việt Nam	2009	2009	22,500,000	
117	5-0000456	Máy ly tâm Kubuta	Việt Nam	2004	2004	42,000,000	
118	5-0004968	Máy ly tâm lạnh	Việt Nam	2009	2009	80,580,000	
119	5-0004969	Máy ly tâm lạnh	Việt Nam	2009	2009	80,580,000	
120	5-0002181	Máy ly tâm ống nghiệm loại 8 ống	Việt Nam	2009	2009	22,500,000	
121	5-0002182	Máy ly tâm ống nghiệm loại 8 ống	Việt Nam	2009	2009	22,500,000	

122	5-0002278	Máy rửa dụng cụ bằng sóng siêu âm	Hàn Quốc (K	2008	2008	27,750,000	
123	5-0002093	Máy rửa dụng cụ bằng sóng siêu âm	Việt Nam	2008	2008	27,750,000	
124	5-0002055	Máy truyền dịch Barau	Đức (GERM	2006	2006	28,930,150	
125	5-0002252	Nồi hấp ướt	Việt Nam	2007	2007	38,000,000	
126	5-0002253	Nồi hấp ướt	Việt Nam	2009	2009	59,050,000	
127	5-0002104	Quầy lạnh Sanio	Nhật Bản (JA	2006	2006	67,000,000	
128	5-0000025	Tủ bảo quản tiểu cầu <=15 túi	Việt Nam	2009	2009	117,862,530	
129	5-0000822	Tủ bảo quản tiểu cầu loại 100 túi	Việt Nam	2009	2009	184,302,485	
130	5-0004653	Máy tính ĐNA	Việt Nam	2006	2006	7,607,250	
131	5-0004654	Máy tính ĐNA	Việt Nam	2006	2006	7,607,250	
132	5-0005184	Máy in Laser Cannon 6670DN	Việt Nam	2016	2016	8,690,000	
133	5-0005231	Máy in laser HP - M 401D	Việt Nam	2015	2015	9,900,000	
134	5-0004657	Bộ máy tính để bàn	Việt Nam	2014	2014	12,100,000	
135	5-0004655	Máy tính HP	Việt Nam	2010	2010	16,500,000	
136	5-0004596	Bộ máy tính	Việt Nam	2014	2014	12,100,000	
137	5-0000334	Máy in HP 2035	Việt Nam	2009	2009	6,982,500	
138	5-0001730	Két chống cháy	Việt Nam	2005	2005	14,000,000	
139	5-0002623	Máy tính ttl	Việt Nam	2007	2007	3,211,560	
140	5-0002615	Máy in LQ300	Việt Nam	2008	2008	3,720,548	
141	5-0002622	Máy tính HPDX 2710MT	Việt Nam	2008	2008	13,844,120	
142	5-0004633	Máy in LQ302	Việt Nam	2008	2008	364,453	
143	5-0004632	Máy in LQ300	Việt Nam	2008	2008	364,454	
144	5-0004636	Máy tính HP Compaq500B	Việt Nam	2010	2010	11,440,000	
145	5-0004637	Máy tính HP Compaq500B	Việt Nam	2010	2010	11,440,000	
146	5-0004638	Máy tính HP Compaq500B	Việt Nam	2010	2010	11,440,000	
147	5-0004639	Máy tính HP Compaq500B	Việt Nam	2010	2010	11,440,000	
148	5-0004640	Bộ máy tính	Việt Nam	2014	2014	12,100,000	
149	5-0004642	Bộ máy tính	Việt Nam	2014	2014	12,100,000	
150	5-0005222	Máy in Cannon 2900	Việt Nam	2015	2015	3,850,000	
151	5-0004646	Máy in HP 2035	Việt Nam			4,290,000	
152	5-0004650	Nhập cây máy tính	Việt Nam			8,000,000	
153	5-0004645	Máy in HP 2035	Việt Nam			8,118,000	
154	5-0005343	Máy In Canno LBP 252	Việt Nam	2017	2017	7,690,000	
155	5-0005226	Máy in Laser HP - M401D	Việt Nam	2016	2016	8,800,000	
156	5-0005223	Máy in laser HP - M 401D	Việt Nam	2015	2015	9,900,000	
157	5-0005224	Máy in laser HP - M 401D	Việt Nam	2015	2015	9,900,000	
158	5-0005225	Máy in laser HP - M 401D	Việt Nam	2015	2015	9,900,000	
159	5-0001709	Máy tính ĐNA	Việt Nam	2003	2003	11,160,012	
160	5-0001710	Máy tính ĐNA	Việt Nam	2003	2003	11,160,012	
161	5-0001711	Máy tính ĐNA	Việt Nam	2003	2003	11,160,012	
162	5-0004589	Bộ máy tính để bàn	Việt Nam	2014	2014	12,100,000	
163	5-0004866	Máy tính xách tay Acer Aspire	Việt Nam	2016	2016	8,580,000	
164	5-0000374	Máy tính FPT	Việt Nam	2009	2009	8,505,000	
165	5-0004610	Điều hòa SUMIKURA 12000BTU	Việt Nam	2014	2014	9,020,000	
166	5-0004611	Điều hòa SUMIKURA 12000BTU	Việt Nam	2014	2014	9,020,000	
167	5-0004612	Điều hòa SUMIKURA 24000BTU	Việt Nam	2014	2014	17,600,000	
168	5-0003724	Máy tính DeLL	Việt Nam	2009	2009	18,000,000	
169	5-0003718	Cây máy tính	Việt Nam	2009	2009	5,650,000	
170	5-0000555	Máy tính FPT	Việt Nam	2009	2009	8,505,000	
171	5-0004671	Bộ máy tính	Việt Nam	2014	2014	12,100,000	
172	5-0004665	Máy tính HP Pro 3000PC	Việt Nam	2010	2010	13,310,000	

173	5-0004196	Máy tính để bàn Dell	Việt Nam	2013	2013	13,310,000	
174	5-0004202	Máy tính xách tay Dell	Việt Nam	2014	2014	16,500,000	
175	5-0004662	Máy tính HP	Việt Nam	2010	2010	16,500,000	
176	5-0004663	Máy tính HP	Việt Nam	2010	2010	16,500,000	
177	5-0004200	Máy tính xách tay Dell	Việt Nam	2012	2012	18,150,000	
178	5-0001692	Máy in HP 2300	Việt Nam	2003	2003	12,733,951	
179	5-0001694	Máy tính xách tay	Việt Nam	2009	2009	21,420,000	
180	5-0000540	Máy tính xách tay	Việt Nam	2009	2009	26,867,400	
181	5-0002586	Máy inlaze2015	Việt Nam	2007	2007	6,987,751	
182	5-0002588	Máy tính HPDX 2710MT	Việt Nam	2007	2007	13,844,120	
183	5-0004566	Máy tính ĐNA	Việt Nam	2008	2008	4,500,000	
184	5-0004567	Máy tính ĐNA	Việt Nam	2008	2008	4,500,000	
185	5-0004565	Máy tính ĐNA	Việt Nam	2006	2006	7,607,250	
186	5-0004583	Máy in HP 2035	Việt Nam			4,290,000	
187	5-0005212	Máy in Laser Cannon 6670DN	Việt Nam	2016	2016	8,690,000	
188	5-0001096	Máy tính xách tay	Việt Nam	2009	2009	-	
189	5-0001094	Máy tính xách tay	Việt Nam	2009	2009	21,420,000	
190	5-0001095	Máy tính xách tay	Việt Nam	2009	2009	21,420,000	
191	5-0000471	Máy tính cá nhân	Việt Nam	2009	2009	14,968,267	
192	5-0000472	Máy tính cá nhân	Việt Nam	2009	2009	14,968,267	
193	5-0005123	Máy tính xách tay ASus F 554 LA	Việt Nam	2016	2016	11,550,000	
194	5-0005124	Máy tính xách tay ASus F 554 LA	Việt Nam	2016	2016	11,550,000	
195	5-0005085	Máy tính xách tay Asus X454LA	Việt Nam	2015	2015	12,100,000	
196	5-0005086	Máy tính xách tay Asus X454LA	Việt Nam	2015	2015	12,100,000	
197	5-0005125	Máy tính xách tay ASus F 554 LA	Việt Nam	2016	2016	11,550,000	
198	5-0001079	Máy tính cá nhân	Việt Nam	2009	2009	13,965,000	
199	5-0001080	Máy tính cá nhân	Việt Nam	2009	2009	13,965,000	
200	5-0001081	Máy tính cá nhân	Việt Nam	2009	2009	13,965,000	
201	5-0000548	Máy tính cá nhân	Việt Nam	2009	2009	14,968,267	
202	5-0000549	Máy tính cá nhân	Việt Nam	2009	2009	14,968,267	
203	5-0000372	Máy tính cá nhân	Việt Nam	2009	2009	14,968,267	
204	5-0004482	Máy in HPM 401	Việt Nam	2014	2014	9,900,000	
205	5-0004469	Máy tính để bàn HP	Việt Nam	2010	2010	10,120,000	
206	5-0003681	Điều hòa Sumikura 12000	Việt Nam	2014	2014	8,910,000	
207	5-0003679	Điều hòa SUMIKURA 18000BTU	Việt Nam	2014	2014	13,420,000	
208	5-0003680	Điều hòa SUMIKURA 18000BTU	Việt Nam	2014	2014	13,420,000	
209	5-0002140	Máy tính HPDX 2710MT	Việt Nam	2008	2008	13,844,120	
210	5-0004404	Máy in HP 2035	Việt Nam	2010	2010	8,298,000	
211	5-0003791	Bộ máy tính	Việt Nam	2014	2014	12,100,000	
212	5-0003792	Bộ máy tính	Việt Nam	2014	2014	12,100,000	
213	5-0003793	Bộ máy tính	Việt Nam	2014	2014	12,100,000	
214	5-0003794	Bộ máy tính	Việt Nam	2014	2014	12,100,000	
215	5-0003795	Bộ máy tính	Việt Nam	2014	2014	12,100,000	
216	5-0002709	Máy tính ĐNA	Việt Nam	2007	2007	6,391,800	
217	5-0000350	Cây máy tính HP	Việt Nam	2010	2010	12,468,500	

218	5-0004757	Bộ máy tính	Việt Nam	2012	2012	12,000,000	
219	5-0004758	Bộ máy tính	Việt Nam	2012	2012	12,000,000	
220	5-0002944	Điều hòa Sumikura 12000	Việt Nam	2013	2013	7,200,000	
221	5-0002932	Máy in HP 2035	Việt Nam	2010	2010	8,298,000	
222	5-0002933	Máy in HP 2035	Việt Nam	2010	2010	8,400,000	
223	5-0004666	Bộ máy tính để bàn	Việt Nam	2014	2014	12,100,000	
224	5-0004667	Bộ máy tính để bàn	Việt Nam	2014	2014	12,100,000	
225	5-0005163	Máy in Lasr HP M401D	Việt Nam	2015	2015	8,800,000	
226	5-0000152	Máy in HP 2035	Việt Nam			6,545,000	
227	5-0000153	Máy in HP 2035	Việt Nam			6,545,000	
228	5-0002019	Máy inlaze2015	Việt Nam	2007	2007	6,987,751	
229	5-0003293	Máy in HP 2035	Việt Nam	2010	2010	8,228,000	
230	5-0005172	Máy in Lasr HP M401D	Việt Nam	2015	2015	8,800,000	
231	5-0002642	Máy inlaze2015	Việt Nam	2007	2007	6,987,751	
232	5-0004764	Máy tính ĐNA	Việt Nam	2006	2006	7,607,250	
233	5-0004769	Nhập bộ máy tính	Việt Nam	2012	2012	12,000,000	
234	5-0004762	Máy in canon3500	Việt Nam	2008	2008	12,512,000	
235	5-0002687	Máy tính ĐNA	Việt Nam	2007	2007	6,391,800	
236	5-0002688	Máy tính ĐNA	Việt Nam	2007	2007	7,859,250	
237	5-0002695	Bộ máy tính	Việt Nam			10,443,250	
238	5-0002685	Máy in Laze	Việt Nam	2007	2007	4,212,600	
239	5-0001970	Máy tính HPDX 2710MT	Việt Nam	2008	2008	13,844,120	
240	5-0001971	Máy tính HPDX 2710MT	Việt Nam	2008	2008	13,844,120	
241	5-0001972	Máy tính HPDX 2710MT	Việt Nam	2008	2008	13,844,120	
242	5-0001973	Máy tính HPDX 2710MT	Việt Nam	2008	2008	13,844,120	
243	5-0002686	Máy tính Dell	Việt Nam	2007	2007	17,366,400	
244	5-0001964	Máy inlaze2015	Việt Nam	2007	2007	6,987,751	
245	5-0001969	Máy tính HPDX 2710MT	Việt Nam	2008	2008	13,844,120	
246	5-0000574	Máy tính xách tay	Việt Nam	2009	2009	21,420,000	
247	5-0000566	Máy in Sam sung 1710	Việt Nam	2005	2005	2,812,400	
248	5-0000567	Máy in Sam sung 1710	Việt Nam	2005	2005	2,812,400	
249	5-0000345	Máy tính cá nhân	Việt Nam	2009	2009	14,968,267	
250	5-0000346	Máy tính xách tay	Việt Nam	2009	2009	25,588,000	
251	5-0000158	Máy in HP 2035	Việt Nam			6,545,000	
252	5-0000159	Máy in HP 2035	Việt Nam			6,545,000	
253	5-0002538	Máy tính ttl	Việt Nam	2007	2007	3,211,560	
254	5-0004497	Điều hòa Sumikura 12000	Việt Nam	2014	2014	8,910,000	
255	5-0004511	Máy tính HP 200	Việt Nam			12,012,000	
256	5-0005185	Máy in Laser Cannon 6670DN	Việt Nam	2016	2016	8,690,000	
257	5-0005197	Máy in Laser Cannon 6670DN	Việt Nam	2016	2016	8,690,000	
258	5-0005178	Máy in Laser HP - M401D	Việt Nam	2016	2016	8,800,000	
259	5-0005182	Máy in Lasr HP M401D	Việt Nam	2015	2015	8,800,000	

260	5-0005179	Máy in laser HP - M 401D	Việt Nam	2015	2015	9,900,000	
261	5-0005203	Máy in Lasr HP M401D	Việt Nam	2015	2015	8,800,000	
262	5-0005205	Máy in Laser HP - M401D	Việt Nam	2016	2016	8,800,000	
263	5-0005214	Máy in laser HP - M 401D	Việt Nam	2015	2015	9,900,000	
264	5-0004992	Máy in Laser HP 2035	Việt Nam	2016	2016	5,950,000	
265	5-0004990	Máy in Laser HP 2035	Việt Nam	2016	2016	5,950,000	
266	5-0004991	Máy in Laser HP 2035	Việt Nam	2016	2016	5,950,000	
267	5-0002565	Máy tính HPDX 2710MT	Việt Nam	2008	2008	13,844,120	
268	5-0005167	Máy in Lasr HP M401D	Việt Nam	2015	2015	8,800,000	
269	5-0005168	Máy in Laser HP - M401D	Việt Nam	2016	2016	8,800,000	
270	5-0005176	Máy in Lasr HP M401D	Việt Nam	2015	2015	8,800,000	
271	5-0005177	Máy in Lasr HP M401D	Việt Nam	2015	2015	8,800,000	
272	5-0005166	Máy in laser HP - M 401D	Việt Nam	2015	2015	9,900,000	
273	5-0004290	Máy tính HP	Việt Nam	2009	2009	9,486,000	
274	5-0004291	Máy tính HP	Việt Nam	2009	2009	9,486,000	
275	5-0004292	Máy tính HP	Việt Nam	2009	2009	9,486,000	
276	5-0004294	Máy tính HP Pro 3000PC	Việt Nam	2010	2010	13,310,000	
277	5-0002271	Máy in cannon	Việt Nam	2007	2007	2,600,000	
278	5-0004279	Máy in Cannon	Việt Nam	2014	2014	3,300,000	
279	5-0000375	Máy tính xách tay	Việt Nam	2009	2009	25,588,000	
280	5-0000376	Máy tính xách tay	Việt Nam	2009	2009	25,588,000	
281	5-0004316	Máy tính ĐNA	Việt Nam	2006	2006	7,607,250	
282	5-0004160	Máy in Laser HP- M401D	Việt Nam	2014	2014	9,900,000	
283	5-0004161	Máy in Laser HP- M401D	Việt Nam	2014	2014	9,900,000	
284	5-0004162	Máy in Laser HP- M401D	Việt Nam	2014	2014	9,900,000	
285	5-0004406	Máy tính để bàn HP	Việt Nam	2010	2010	10,120,000	
286	5-0004407	Máy tính để bàn HP	Việt Nam	2010	2010	10,120,000	
287	5-0004529	Máy tính để bàn HP	Việt Nam	2010	2010	10,120,000	
288	5-0004530	Máy tính để bàn HP	Việt Nam	2010	2010	10,120,000	
289	5-0005494	Điều hòa cục bộ 1 chiều 9 000 BTU	Việt Nam	2017	2017	9,350,000	
290	5-0001084	Máy tính cá nhân	Việt Nam	2009	2009	13,965,000	
291	5-0001085	Máy tính cá nhân	Việt Nam	2009	2009	13,965,000	
292	5-0001086	Máy tính cá nhân	Việt Nam	2009	2009	13,965,000	
293	5-0001087	Máy tính cá nhân	Việt Nam	2009	2009	13,965,000	
294	5-0001088	Máy tính cá nhân	Việt Nam	2009	2009	13,965,000	
295	5-0000556	Máy tính FPT	Việt Nam	2009	2009	8,505,000	
296	5-0000547	Máy tính cá nhân	Việt Nam	2009	2009	14,968,267	
297	5-0000554	Máy tính cá nhân	Việt Nam	2009	2009	14,968,267	
298	5-0000543	Máy fax Panasonic	Việt Nam	2010	2010	5,016,000	
299	5-0000508	Máy tính FPT	Việt Nam	2009	2009	8,505,000	
300	5-0000531	Máy tính FPT	Việt Nam	2009	2009	8,505,000	
301	5-0000462	Máy tính FPT	Việt Nam	2009	2009	8,505,000	
302	5-0000467	Máy tính FPT	Việt Nam	2009	2009	8,505,000	

303	5-0000459	Máy tính FPT	Việt Nam	2009	2009	8,505,000	
304	5-0000457	Máy tính cá nhân	Việt Nam	2009	2009	14,968,267	
305	5-0000458	Máy tính cá nhân	Việt Nam	2009	2009	14,968,267	
306	5-0000373	Máy tính FPT	Việt Nam	2009	2009	8,505,000	
307	5-0000377	Máy tính xách tay	Việt Nam	2009	2009	26,867,400	
308	5-0000366	Máy fax Panasonic	Việt Nam	2010	2010	5,016,000	
309	5-0000363	Máy tính FPT	Việt Nam	2009	2009	8,505,000	
310	5-0000273	Điều hoà Tosiba	Việt Nam			-	
311	5-0000274	Điều hoà Tosiba	Việt Nam			-	
312	5-0000265	Điều hoà nationan	Việt Nam			-	
313	5-0000267	Điều hoà Tosiba	Việt Nam			-	
314	5-0000253	Điều hoà Deluex	Việt Nam			-	
315	5-0000242	Máy tính	Việt Nam			-	
316	5-0000244	Điều hoà Carirr	Việt Nam			-	
317	5-0000245	Điều hoà Carirr	Việt Nam			-	
318	5-0002648	Máy tính HPDX 2710MT	Việt Nam	2008	2008	13,844,120	
319	5-0002649	Máy tính HPDX 2710MT	Việt Nam	2008	2008	13,844,120	
320	5-0002650	Máy tính HPDX 2710MT	Việt Nam	2008	2008	13,844,120	
321	5-0002651	Máy tính HPDX 2710MT	Việt Nam	2008	2008	13,844,120	
322	5-0002626	Máy inlaze2015	Việt Nam	2007	2007	-	
323	5-0002232	Điều hoà media	Việt Nam	2007	2007	-	
324	5-0002590	Máy tính ttl	Việt Nam	2007	2007	3,211,560	
325	5-0002189	Máy tính đa năng	Việt Nam	2006	2006	5,225,220	
326	5-0002302	Máy tính đa năng ISS	Việt Nam	2007	2007	9,050,000	
327	5-0002603	Máy tính đa năng ISS	Việt Nam	2007	2007	9,050,000	
328	5-0002604	Máy tính đa năng ISS	Việt Nam	2007	2007	9,050,000	
329	5-0002334	Máy tính đa năng ISS	Việt Nam	2007	2007	9,050,000	
330	5-0002535	Máy tính đa năng ISS	Việt Nam	2007	2007	9,050,000	
331	5-0002536	Máy tính đa năng ISS	Việt Nam	2007	2007	9,050,000	
332	5-0002481	Máy tính đa năng ISS	Việt Nam	2007	2007	9,050,000	
333	5-0002491	Máy tính đa năng ISS	Việt Nam	2007	2007	9,050,000	
334	5-0002304	Máy tính HPDX 2710MT	Việt Nam	2008	2008	13,844,120	
335	5-0002503	Máy tính HPDX 2710MT	Việt Nam	2008	2008	13,844,120	
336	5-0002600	Máy tính HPDX 2710MT	Việt Nam	2008	2008	13,844,120	
337	5-0002605	Máy tính HPDX 2710MT	Việt Nam	2007	2007	13,844,120	
338	5-0002606	Máy tính HPDX 2710MT	Việt Nam	2008	2008	13,844,120	
339	5-0002607	Máy tính HPDX 2710MT	Việt Nam	2008	2008	13,844,120	
340	5-0002305	Máy tính PCHP	Việt Nam	2009	2009	14,101,500	
341	5-0002190	Máy tính PCHP	Việt Nam	2009	2009	14,101,500	

342	5-0002336	Máy tính xách tay IBM	Việt Nam	2003	2003	28,501,833	
343	5-0002163	Máy in LQ300	Việt Nam	2008	2008	3,720,546	
344	5-0002105	Máy in HP	Việt Nam	2009	2009	6,982,500	
345	5-0002053	Máy tính đa năng ISS	Việt Nam	2007	2007	9,050,000	
346	5-0001977	Máy tính đa năng ISS	Việt Nam	2007	2007	9,050,000	
347	5-0002095	Máy tính đa năng ISS	Việt Nam	2007	2007	9,050,000	
348	5-0002185	Máy tính CMS	Việt Nam	2004	2004	14,968,267	
349	5-0001333	Máy in Canon 3300	Việt Nam	2013	2013	-	
350	5-0001334	Máy in Canon 3300	Việt Nam	2013	2013	-	
351	5-0004266	Máy tính	Việt Nam	2002	2002	-	
352	5-0004306	Máy in LQ301	Việt Nam	2008	2008	364,453	
353	5-0004267	Máy tính ĐNA	Việt Nam	2006	2006	7,607,250	
354	5-0004289	Cây máy tính HP 3130	Việt Nam	2010	2010	12,468,500	
355	5-0004409	Máy tính HP Pro 3000PC	Việt Nam	2010	2010	13,310,000	
356	5-0004108	Máy in Canon 2900	Việt Nam	2013	2013	2,844,000	
357	5-0004109	Máy in Canon 2900	Việt Nam	2013	2013	3,300,000	
358	5-0004110	Máy in Canon 2900	Việt Nam	2013	2013	3,300,000	
359	5-0004111	Máy in Cannon 2900	Việt Nam	2014	2014	3,300,000	
360	5-0004106	Máy in epson	Việt Nam	2012	2012	4,500,000	
361	5-0004115	Máy in Epson LQ300 + II	Việt Nam	2013	2013	5,500,000	
362	5-0004116	Máy in Epson LQ300 + II	Việt Nam	2013	2013	5,500,000	
363	5-0004168	Máy in phun màu Epson L300	Việt Nam	2014	2014	5,555,000	
364	5-0004169	Máy in phun màu Epson L300	Việt Nam	2014	2014	5,555,000	
365	5-0004119	Máy in HP 2055	Việt Nam	2012	2012	9,900,000	
366	5-0004120	Máy in HP 2055	Việt Nam	2012	2012	9,900,000	
367	5-0004121	Máy in HP 2055	Việt Nam	2012	2012	9,900,000	
368	5-0004122	Máy in HP 2055	Việt Nam	2012	2012	9,900,000	
369	5-0004123	Máy in HP 2055	Việt Nam	2012	2012	9,900,000	
370	5-0004127	Máy in HP Laserjt Pro	Việt Nam	2013	2013	9,900,000	
371	5-0004128	Máy in HP Laserjt Pro	Việt Nam	2013	2013	9,900,000	
372	5-0004141	Máy in HP Pro	Việt Nam	2013	2013	9,900,000	
373	5-0004142	Máy in HP Pro	Việt Nam	2013	2013	9,900,000	
374	5-0004143	Máy in HP Pro	Việt Nam	2013	2013	9,900,000	
375	5-0004201	Máy tính xách tay Dell Vostro 3460	Việt Nam	2013	2013	13,750,000	
376	5-0003853	Điều hòa Sumikura 12000 1 chiều	Việt Nam	2013	2013	7,800,000	
377	5-0003854	Điều hòa Sumikura 12000 1 chiều	Việt Nam	2013	2013	7,800,000	
378	5-0003865	Điều hòa Sumikura 12000	Việt Nam	2014	2014	9,240,000	
379	5-0003866	Điều hòa Sumikura 12000	Việt Nam	2014	2014	9,240,000	
380	5-0003712	Máy in HP2055	Việt Nam	2004	2004	-	
381	5-0003846	Điều hòa Sumikura 9000 1 chiều	Việt Nam	2013	2013	5,800,000	

382	5-0003847	Điều hòa Sumikura 9000 1 chiều	Việt Nam	2013	2013	5,800,000	
383	5-0003719	Cây máy tính	Việt Nam	2009	2009	6,995,000	
384	5-0003720	Cây máy tính	Việt Nam	2009	2009	6,995,000	
385	5-0003721	Cây máy tính	Việt Nam	2009	2009	6,995,000	
386	5-0003722	Cây máy tính	Việt Nam	2009	2009	6,995,000	
387	5-0003829	Điều hòa Sumikura 12000	Việt Nam	2013	2013	7,200,000	
388	5-0003830	Điều hòa Sumikura 12000	Việt Nam	2013	2013	7,200,000	
389	5-0003831	Điều hòa Sumikura 12000	Việt Nam	2013	2013	7,200,000	
390	5-0003832	Điều hòa Sumikura 12000	Việt Nam	2013	2013	7,200,000	
391	5-0003833	Điều hòa Sumikura 12000	Việt Nam	2013	2013	7,200,000	
392	5-0003834	Điều hòa Sumikura 12000	Việt Nam	2013	2013	7,200,000	
393	5-0003839	Điều hòa Sumikura 12000 BTU 1 chiề	Việt Nam	2013	2013	7,800,000	
394	5-0003840	Điều hòa Sumikura 12000 BTU 1 chiề	Việt Nam	2013	2013	7,800,000	
395	5-0003841	Điều hòa Sumikura 12000 BTU 1 chiề	Việt Nam	2013	2013	7,800,000	
396	5-0003842	Điều hòa Sumikura 12000 BTU 1 chiề	Việt Nam	2013	2013	7,800,000	
397	5-0003843	Điều hòa Sumikura 12000 BTU 1 chiề	Việt Nam	2013	2013	7,800,000	
398	5-0003844	Điều hòa Sumikura 12000 BTU 1 chiề	Việt Nam	2013	2013	7,800,000	
399	5-0003848	Điều hòa Sumikura 12000 1 chiều	Việt Nam	2013	2013	7,800,000	
400	5-0003849	Điều hòa Sumikura 12000 1 chiều	Việt Nam	2013	2013	7,800,000	
401	5-0003850	Điều hòa Sumikura 12000 1 chiều	Việt Nam	2013	2013	7,800,000	
402	5-0003851	Điều hòa Sumikura 12000 1 chiều	Việt Nam	2013	2013	7,800,000	
403	5-0003852	Điều hòa Sumikura 12000 1 chiều	Việt Nam	2013	2013	7,800,000	
404	5-0003606	Máy tính HP 200	Việt Nam			12,012,000	
405	5-0004595	Máy tính ĐNA	Việt Nam	2006	2006	7,607,250	
406	5-0004634	Cây máy tính HP500B	Việt Nam	2010	2010	7,700,000	
407	5-0004587	Máy tính HP 200	Việt Nam			12,012,000	
408	5-0004756	Bộ máy tính	Việt Nam	2012	2012	12,000,000	
409	5-0005315	Tivi Sony led 75 in	Việt Nam	2017	2017	85,500,000	
410	5-0002164	Máy in tốc độ cao	Việt Nam	2009	2009	11,783,100	
411	5-0005470	Điều hòa cục bộ Carier 9000 BTU	Việt Nam	2017	2017	9,350,000	
412	5-0005881	Máy tính để bàn Acer Veriton	Việt Nam	2019	2019	12,800,000	
413	5-0005882	Máy tính để bàn Acer Veriton	Việt Nam	2019	2019	12,800,000	
414	5-0005883	Máy tính để bàn Acer Veriton	Việt Nam	2019	2019	12,800,000	
		Tổng cộng				**6,188,915,447**	
		Cộng					